

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Phương pháp nghiên cứu trong khoa học xã hội		
Mã học phần:	231_71SOWK20052_01	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	71K28CTXH01 71K27CTXH01		
Hình thức thi: Dự án/Đồ án/Bài tập lớn/Tiểu luận	Thời gian làm bài:	14	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho va ten SV dai dien</i>		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng các kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội vào thực hiện một nghiên cứu khoa học	Tiểu luận	20%	1	2	R,A
CLO2	Tổng hợp thông tin, dữ liệu phục vụ cho việc đánh giá vấn đề nghiên cứu	Tiểu luận	20%	1	2	R,A
CLO3	Thu thập, xử lý và tổng hợp thông tin, dữ liệu bằng các phần mềm chuyên dụng như Google Form, SPSS, Excel	Tiểu luận	20%	1	2	R,A
CLO4	Đánh giá kết quả nghiên cứu và đưa ra giải pháp nhằm cải thiện vấn đề nghiên cứu	Tiểu luận	20%	1	2	R,A
CLO5	Thể hiện sự chủ động trong tự học, tự nghiên cứu	Tiểu luận	20%	1	2	R,A

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đề án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đề án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Mỗi nhóm chọn 01 vấn đề nghiên cứu và thực hiện đề tài nghiên cứu.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

2.1 FORMAT NỘI DUNG:

- Tiểu luận được trình bày trên khổ giấy A4, kiểu trang đứng (portrait).
- Font chữ: Times New Roman.
- Định dạng lề: bottom, top: 2cm; right, left: 2cm.
- Bảng mã: Unicode.
- Cách dòng: 1.35 lines.
- Cỡ chữ: 13.
- Độ dài của một bài tiểu luận: tùy theo yêu cầu của môn học, quy định chung tối thiểu 8 trang (không tính phụ lục).
- Đánh số trang ở giữa trang, phía dưới.

2.2 HƯỚNG DẪN SINH VIÊN TRÌNH BÀY:

a. Quy định chung: Tiểu luận bao gồm:

- (1) Trang bìa ghi rõ: Trường, mã lớp học, họ tên, mã số sinh viên, môn học, tên đề tài, giảng viên hướng dẫn (GVHD)
- (2) Lời cảm ơn (nếu có)
- (3) Trang nhận xét của GVHD
- (4) Bảng danh mục các từ viết tắt (nếu có)
- (5) Bảng đánh giá mức độ tích cực của các thành viên (áp dụng với nhóm từ 2-5 thành viên)

TT	MSSV	Họ và tên	Mức độ tích cực (%)
1			
2.			

- (6) Danh mục các bảng - biểu đồ (nếu có)

(7) Trang mục lục bao gồm: Các đề mục và số trang

(8) Trang nội dung: Mở đầu, nội dung, kết luận

- Phần mở đầu:

+ Trình bày lý do chọn đề tài hoặc tính cấp thiết của đề tài

+ Trình bày mục tiêu đề tài

+ Trình bày phương pháp nghiên cứu

+ Tổng quan tình hình nghiên cứu của đề tài

- Phần nội dung:

+ Trình bày các khái niệm

+ Trình bày nội dung nghiên cứu của đề tài

- Phần kết luận: Bao gồm kết luận và khuyến nghị

(9) Tài liệu tham khảo

(9.1) Đối với trang tài liệu tham khảo

- **Cách viết tài liệu tham khảo là sách:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản.

- **Tài liệu tham khảo là một chương của sách:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên của chương sách. Trong: Tên tác giả sách, tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, trang. số trang đầu - số trang cuối của chương.

- **Cách viết tài liệu tham khảo là luận văn/ luận án/ khóa luận:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên đề tài luận văn/ luận án/ khóa luận. Luận văn (học vị), Khoa chuyên ngành, tên Trường Đại học.

- **Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn internet/website:** Tên tác giả (năm). Tên tài liệu [online], ngày tháng năm truy cập nguồn thông tin, từ <đường dẫn để tiếp cận tài liệu đó>.

- **Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn báo in hàng ngày:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo, tên báo, chuyên mục, ngày ấn bản.

(9.2) Các cách trình bày trích dẫn trong bài viết:

- Tên tác giả/tổ chức và năm xuất bản tài liệu đặt trong ngoặc đơn. Ví dụ: Thương mại điện tử và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam (Nguyễn Văn A, 2019).

- Tên tác giả/tổ chức là thành phần của câu, năm xuất bản nằm trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019) cho rằng thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025.

- Trường hợp trích dẫn nguyên một đoạn nội dung của tài liệu tham khảo thì có thể đưa số trang tài liệu trích dẫn vào trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019, tr.13) nêu rõ “thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi của người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025”.

(10) Phụ lục (nếu có); Bản câu hỏi, biên bản phỏng vấn, số liệu được xử lý từ các phần mềm ứng dụng.

b. Lưu ý:**- Sinh viên sẽ bị điểm 0 nếu:**

- + Đạo văn;
- + Sao chép bài của nhau;
- + Trích dẫn quá 40% trong toàn bộ nội dung tiểu luận;
- + Số lượng sinh viên/ nhóm nhiều hơn so với quy định (tối đa 6 sinh viên/nhóm).

- Hình thức nộp bài:

- + Nộp bài theo quy định của Nhà trường (do Phòng Khảo thí chủ trì);
- + Mỗi nhóm chỉ đại diện 1 sinh viên nộp bài.

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 80% - 100%	Khá 60% - 80%	Trung bình 40% - 60%	Kém <40%
Vận dụng quy trình nghiên cứu vào xác định đúng và đầy đủ các đặc điểm tổng quát của vấn đề nghiên cứu	5%	xác định đúng trên 5 đặc điểm	xác định đúng 5 đặc điểm	xác định đúng 3 đặc điểm	xác định đúng dưới 3 đặc điểm
Vận dụng đầy đủ các khái niệm phù hợp vào nghiên cứu	3%	Vận dụng đầy đủ các khái niệm phù hợp vào nghiên cứu	Vận dụng khá đầy đủ các khái niệm phù hợp, còn 1 số sai sót nhỏ	Vận dụng các khái niệm phù hợp nhưng chưa đầy đủ	Vận dụng các khái niệm không phù hợp
Vận dụng đầy đủ các lý thuyết có liên quan làm cơ sở khoa học cho nghiên cứu	3%	Vận dụng đầy đủ các lý thuyết phù hợp	Vận dụng khá đầy đủ các lý thuyết phù hợp, còn thiếu 1 số ý nhỏ	Vận dụng các lý thuyết hợp nhưng chưa đầy đủ	Vận dụng các lý thuyết không phù hợp
Vận dụng kết quả các nghiên cứu trước có liên quan đến vấn đề nghiên cứu làm cơ sở khoa học	3%	Vận dụng trên 7 nghiên cứu trước làm CSKH	Vận dụng trên 5 nghiên cứu trước làm CSKH	Vận dụng 3 nghiên cứu trước làm CSKH	Vận dụng dưới 3 nghiên cứu trước làm CSKH
Vận dụng PPNCKH phù hợp vào thiết kế quy trình nghiên cứu	3%	Quy trình phù hợp phương pháp	Quy trình còn vài lỗi nhỏ	Quy trình hợp lý	Quy trình không hợp lý
Vận dụng mô hình nghiên cứu vào thiết kế đầy đủ nội dung bản hỏi	3%	Nội dung bản hỏi đầy đủ như mô hình nghiên cứu	Nội dung bản hỏi khá đầy đủ như mô hình nghiên cứu, thang đo chưa đủ câu	Nội dung bản hỏi chưa đầy đủ như mô hình nghiên cứu, thiếu thang đo	Nội dung bản hỏi không phù hợp với mô hình nghiên cứu
Tổng hợp đầy đủ thông tin, dữ liệu cần thiết để xác định thực trạng vấn đề nghiên cứu, có số liệu trích dẫn	3%	có đầy đủ thông tin, số liệu, dẫn chứng	còn thiếu 1 số thông tin, số liệu không quan trọng	Có thông tin, số liệu, dẫn chứng	không có thông tin, số liệu, dẫn chứng

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 80% - 100%	Khá 60% - 80%	Trung bình 40% - 60%	Kém <40%
Tổng hợp đầy đủ thông tin, dữ liệu cần thiết làm căn cứ để lựa chọn vấn đề nghiên cứu, có phân tích, lập luận	3%	có đầy đủ thông tin, số liệu, dẫn chứng	còn thiếu 1 số thông tin, dữ liệu không quan trọng	Có thông tin, dữ liệu, dẫn chứng	không có thông tin, dữ liệu, dẫn chứng
Tổng hợp thông tin rõ ràng từ các khái niệm phù hợp với nghiên cứu và có trích dẫn	3%	Tổng hợp thông tin rõ ràng, có trích dẫn đầy đủ từ các khái niệm phù hợp	Tổng hợp thông tin chưa rõ ràng, hoặc thiếu trích dẫn từ các khái niệm	Tổng hợp thiếu thông tin và trích dẫn từ các khái niệm phù hợp	Tổng hợp thiếu nhiều thông tin và không có trích dẫn từ các khái niệm phù hợp
Tổng hợp thông tin rõ ràng các lý thuyết phù hợp và có trích dẫn vào xây dựng lý thuyết nền	3%	Tổng hợp thông tin rõ ràng, có trích dẫn đầy đủ từ các lý thuyết phù hợp	Tổng hợp thông tin chưa rõ ràng, hoặc thiếu trích dẫn từ các lý thuyết phù hợp	Tổng hợp thiếu thông tin và trích dẫn từ các lý thuyết phù hợp	Tổng hợp thiếu nhiều thông tin và không có trích dẫn từ các lý thuyết phù hợp
Tổng hợp thông tin rõ ràng các nghiên cứu trước phù hợp với vấn đề nghiên cứu và có trích dẫn vào lược khảo tình hình nghiên cứu	10%	Tổng hợp thông tin rõ ràng, có trích dẫn đầy đủ trên 7 nghiên cứu trước phù hợp	Tổng hợp thông tin rõ ràng, có trích dẫn đầy đủ trên 5 nghiên cứu trước phù hợp	Tổng hợp thông tin rõ ràng, có trích dẫn đầy đủ 3 nghiên cứu trước phù hợp	Tổng hợp thông tin rõ ràng, có trích dẫn đầy đủ dưới 3 nghiên cứu trước phù hợp
Tổng hợp đầy đủ thông tin trong CSKH vào xây dựng mô hình nghiên cứu	5%	Tổng hợp thông tin đầy đủ, có trích nguồn đầy đủ từ CSKH	Tổng hợp thông tin chưa đầy đủ, hoặc thiếu nguồn	Tổng hợp thiếu nhiều thông tin và thiếu nguồn	Không tổng hợp thông tin
Tổng hợp đầy đủ thông tin phù hợp vào đánh giá và lựa chọn các phương pháp xử lý dữ liệu phù hợp	3%	Tổng hợp thông tin đầy đủ và phù hợp	Tổng hợp dữ liệu khá đầy đủ và phù hợp, còn thiếu vài dữ liệu không quan trọng	Tổng hợp dữ liệu phù hợp nhưng chưa đầy đủ, còn thiếu nhiều dữ liệu không quan trọng	Tổng hợp thiếu dữ liệu quan trọng, hoặc không phù hợp
Thu thập dữ liệu bằng bản hỏi trên Google Form	10%	Thu thập trên 200 mẫu	Thu thập trên 150 mẫu	Thu thập trên 100 mẫu	Thu thập dưới 100 mẫu
Xử lý dữ liệu đúng kỹ thuật bằng phần mềm SPSS, Excel	10%	Xử lý dữ liệu đúng các bước bằng phần mềm SPSS	Xử lý dữ liệu đủ các bước và đúng 4 bước	Xử lý dữ liệu đúng 4 bước bằng phần mềm SPSS	Xử lý dữ liệu đúng dưới 4 bước bằng phần mềm SPSS
Tổng hợp và trình bày các kết quả xử lý dữ liệu một cách chính xác	5%	Tổng hợp và trình bày các kết quả xử lý dữ liệu đầy đủ và chính xác	Tổng hợp các kết quả xử lý dữ liệu đầy đủ nhưng trình bày chưa chính xác	Tổng hợp và trình bày các kết quả xử lý dữ liệu chính xác nhưng không đầy đủ	Tổng hợp và trình bày các kết quả xử lý dữ liệu không chính xác và không đầy đủ


Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 80% - 100%	Khá 60% - 80%	Trung bình 40% - 60%	Kém <40%
Tổng hợp và trình bày báo cáo đúng quy chuẩn	15%	Tổng hợp và trình bày báo cáo đúng quy định kết cấu và format	Tổng hợp và trình bày báo cáo gần đúng quy định kết cấu và format, còn sai sót nhỏ	Tổng hợp và trình bày báo cáo chưa đúng quy định kết cấu hoặc format	Tổng hợp và trình bày báo cáo chưa đúng quy định kết cấu và format
Đánh giá kết quả xử lý dữ liệu chính xác, đầy đủ	3%	Đánh giá kết quả xử lý dữ liệu chính xác, đầy đủ	Đánh giá kết quả xử lý dữ liệu đầy đủ, còn thiếu lập luận nhỏ	Đánh giá kết quả xử lý dữ liệu chính xác, còn thiếu 1 nội dung	Đánh giá không đúng kết quả xử lý dữ liệu
Đánh giá vấn đề nghiên cứu dựa trên kết quả xử lý dữ liệu chính xác, thuyết phục	2%	Đánh giá vấn đề nghiên cứu chính xác, thuyết phục	Đánh giá vấn đề nghiên cứu đúng nhưng chưa thuyết phục	Đánh giá vấn đề nghiên cứu chưa đúng nhưng có lập luận	Đánh giá vấn đề nghiên cứu không rõ ràng, thiếu lập luận
Đề xuất các giải pháp cải thiện vấn đề nghiên cứu phù hợp với kết quả nghiên cứu	3%	Đề xuất các giải pháp phù hợp với kết quả nghiên cứu	Đề xuất các giải pháp khá phù hợp với kết quả nghiên cứu	Đề xuất vài giải pháp phù hợp với kết quả nghiên cứu	Đề xuất các giải pháp không phù hợp với kết quả nghiên cứu
Đề xuất các giải pháp cải thiện vấn đề nghiên cứu phù hợp với bối cảnh nghiên cứu	2%	Đề xuất các giải pháp phù hợp với bối cảnh nghiên cứu	Đề xuất các giải pháp khá phù hợp với bối cảnh nghiên cứu	Đề xuất vài giải pháp phù hợp với bối cảnh nghiên cứu	Đề xuất các giải pháp không phù hợp với bối cảnh nghiên cứu

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề


Kiều Văn Tu


ThS. Kiều Văn Tu